

PHẨM TINH TẤN

Khích lệ, cố gắng siêng năng tu, gọi là tinh tấn, tức dùng sự siêng năng thường xuyên của phần vị thiện làm Thể. Trong đây, vì nói rộng, nên gọi là phẩm Tinh tấn. Phân tích Văn, y theo trước.

Trong giải thích tự tánh. Luận sư Trắc nói “Nói là tâm kia dũng mãnh, mạnh dạn kham năng, tức là Tinh tấn Hoạn giáp dưới đây, nhiếp thọ Vô lượng pháp lành, tức là Nhiếp thiện pháp ở dưới, đem lợi ích yên vui cho tất cả hữu tình, tức là lợi ích hữu tình ở dưới. Nay, phán quyết tâm dũng mãnh, mạnh dạn kia là Hoạn giáp dưới, có khả năng có thể nhiếp thọ pháp lành, là Nhiếp thiện ở dưới.

Trong tất cả tinh tấn, đầu tiên là chương Vô gián; sau, là giải thích riêng.

Trong Hoạn giáp rằng “Tâm kia dũng mãnh v.v... có bốn trường hợp:

1) Nói về sự dũng cảm, mạnh dạn kia.

2) “Nếu ta vì giải thoát nỗi khổ của một hữu tình”, nghĩa là nói về việc đã làm. Cho nên, luận Đối Pháp nói “Việc làm vượt hơn hết, là vì đem lại lợi ích yên vui cho tất cả hữu tình.”

3) Dùng ngàn đại kiếp, cho đến cũng không lùi bước, chịu khuất, là nói về thời gian dài. Vì thế, nên Đối Pháp nói rằng “Thời gian dài hơn hết là đã chứa nhóm trải qua ba ngàn kiếp A-tăng-kỳ da.”

4) “Đối với cầu Vô thượng chánh đẳng Bồ-đề” trở xuống, là nói về hồi hướng rất ráo. Cho nên, luận Đối Pháp nói rằng “Vô tận tối thắng do hồi hướng Đại Bồ-đề rất ráo Vô tận.”

Trong Nhiếp thiện nói “Rằng, các Bồ-tát có tinh tấn v.v... Địa tiền có thể là gia hạnh sáu Độ, lại có thể nói Địa thượng.”

Ba-la-mật đa, đại khái có bảy thứ. Pháp sư Viễn nói “Nhưng bảy thứ hạnh này, thật ra đồng thời tùy theo phần giống nhau, chẳng phải không có thứ bậc. Ba thứ đầu là địa vị tánh hạnh; một thứ kế là giải hạnh; một thứ kế là Sơ địa; một thứ kế là nhị Địa trở lên; một thứ sau là Bát Địa trở lên.”

Nói “Tất cả phân biệt, các thứ phân biệt. Nghĩa là như luận Đối Pháp nói “Các thứ phân biệt là mười tám động; Tất cả phân biệt, tức là tám động.”

Kế là, giải thích phần trước.

“Nói phương tiện tương ứng với Tinh tấn, cho đến bình đẳng vì thông suốt. Pháp sư Thái nói “Vô thượng Bồ-đề là nghĩa nên được.

Thập Địa trở lên, còn gọi là đạo không có điên đảo.”

Trong khó thực hành tinh tấn có ba: Luận sư Trắc nói “1) Tu không có gián đoạn. 2) Tu trong suốt thời gian dài. 3) Tu không có thừa (Vô dư).

Ý chú trọng một thứ nghĩa bao trùm ba nghĩa trước.

Trong tất cả môn có bốn: Hai cặp đầu là bốn Chánh Cần, hai cặp sau, là nói về thắng lợi của tu.

Do dứt trừ hai nhiễm, nên ba nghiệp tịnh. Nhân tu bốn điều thiện mà ba tuệ tăng. Trong Thiện Sĩ nói “Không Xả tất cả gia hạnh dục, nghĩa là không bỏ dục rộng lớn là nguyện có thiện đều tu, sáu thứ, bảy thứ, trong tất cả thứ.”

Trong sáu thứ, Luận sư Trắc nói “Dù danh có sáu, nhưng gồm sáu làm ba đôi:

1) Tu không có gián đoạn; tu ân cần trân trọng, là một cặp.

2) Hai trước nhân hiện khởi, là một cặp.

3) Hai phần thắng tấn của mình, là một cặp.

“Trong không có lay động” có hai trở xuống, là nói về không lay động:

1) Không bị mọi nổi khổ hiện tại khuấy động, nên gọi là không lay động.

2) Bồ-tát tu tinh tấn không chuyển thành ba Hữu của Nhị thừa, vì phần tánh, nên không lay động. Pháp sư Khuy Cơ nói “Sở dĩ nói sáu thứ như có thể, có siêng năng v.v... là thuộc về sáu thứ trước, nghĩa là có vững chắc, có mạnh mẽ xen với bốn thứ còn lại là có sáu thứ.”

Trong bảy thứ. Luận sư Trắc nói “Sáu thứ đầu là “chuyên”; một thứ sau là “hoàn”. Một thứ đầu trong sáu thứ trước là Hoạn giáp; bốn thứ kế là Nhiếp thiện, một thứ sau là nhiều ích lợi tha. Mười một tướng tinh tấn chỉ đồng với thuyết tinh tấn nhiều ích hữu tình.

Trong tinh tấn thanh tịnh có mười thứ, như Quyết Trạch quyển bảy mươi lăm nói.

Lại nữa, Tinh tấn Ba-la-mật đa có mười thanh tịnh:

1/ An xứ thanh tịnh.

2/ Thuần thực.

3/ Rắn chắc làm cho phát khởi.

4/ Phương tiện.

5/ Chỗ trụ không luống dối.

6/ Trụ ở chỗ không gian nan.

7/ Xuất ly.

8/ Nhiếp thọ giúp đỡ.

9/ Thân thông nhanh chóng. 10/ Tánh vô tận thanh tịnh.

Thỉ nghiệp, sơ nghiệp. Pháp sư Cơ nói “Thỉ nghiệp, sơ nghiệp, tức trước sơ phát tâm, nói về năm pháp quán dừng tâm v.v...”

Luận sư Trắc nói “Gieo trồng gốc lành của phần giải thoát, gọi là Thỉ nghiệp. Năm pháp quán dừng tâm, gọi là Sơ nghiệp.

Đây đủ các thứ: chỉ nêu, tướng xả, tướng nhập, trụ, xuất, nghĩa là như địa Tam-Ma-hý-đa ở trước đã nói v.v....

Nói “Có thể khéo hiểu rõ v.v... Cự luận chỉ có hai trường hợp, nghĩa là thường khéo quán sát, không phân biệt luống dối. Nay, theo văn này có ba trường hợp:

- 1) Khéo biết rõ, nghĩa là biết được tám tướng.
- 2) Không có lỗi hư vọng, nghĩa là tướng trụ không luống dối.
- 3) Khéo thông suốt, nghĩa là thông suốt tướng xuất.

Nói “Tu tác không gián đoạn, tu tác ân cần trân trọng.” luận bản dịch xưa không có hai thứ này, như địa Tam-Ma-hý-Đa nói)

Tác ý vô gián. Nghĩa là tất cả thời gian không có gián cách, không có đứt đoạn, chuyển biến nối tiếp nhau.

Tác ý ân cần trân trọng. Nghĩa là phương tiện gia hạnh không trễ nãi, chậm chạp.

Nói “Nghe nói các thứ rất rộng lớn”, nghĩa là cùng tận tất cả tánh, tức cảnh Tục đế. Rất là sâu sắc, nghĩa là như tất cả tánh, tức cảnh của Thắng nghĩa đế, không nghĩ bàn, thành tựu cảnh tục trước, không vượt qua thành tựu cảnh thắng nghĩa.
